

Câu 1: Hệ thống thông tin là tập hợp gồm:

- ✓ con người, thủ tục và các nguồn lực để thu nhập, xử lý và biến đổi dữ liệu thành thông tin.
- thủ tục và các nguồn lực để thu nhập, xử lý, truyền và phát thông tin trong một tổ chức.
- con người và các nguồn lực để thu nhập, xử lý, truyền và phát thông tin trong một tổ chức.
- hệ thống thông tin là một tập hợp các thông tin được sắp xếp theo một tổ chức.

Câu 2: Với một dự án hệ thống thông tin lớn, đắt tiền và phức tạp không có sự phân chia rõ ràng thì nên sử dụng mô hình phát triển hệ thống thông tin nào sau đây?

- Mô hình bản mẫu
- ✓ Mô hình xoáy ốc
- Mô hình tăng trưởng
- Mô hình phát triển nhanh

Câu 3: Trong mô hình phát triển nhanh, RAD viết tắt của cụm từ nào sau đây?

- ✓ Rapid Application Development
- Rapid Application Diagram
- Rapid Development Model
- Rapid Area Development

Câu 4: Giai đoạn nào trong chu kỳ phát triển hệ thống thông tin chuyển từ hệ thống vật lý hiện có sang hệ thống logic hiện có?

- Khảo sát
- Lập kế hoạch
- ✓ Phân tích
- Thiết kế

Câu 5: Sai lầm khi phân tích thiết kế hệ thống thông tin là gì?

- ✓ Dùng các thuật ngữ khác nhau đối với cùng một quan niệm.
- Dùng chung một thuật ngữ giống nhau đối với cùng một quan niệm.
- Tiếp cận tổng thể trong phát triển hệ thống.
- Có sự hợp tác của người sử dụng.

Câu 6: Mô hình bản mẫu (Prototyping) thường được áp dụng cho các loại dự án hệ thống thông tin nào sau đây?

- ✓ Dự án hệ thống thông tin cấp độ nhỏ.
- Dự án hệ thống thông tin có quy mô lớn, phức tạp.
- Dự án hệ thống thông tin phức tạp không có sự phân chia rõ ràng.
- Dự án hệ thống thông tin có quy mô lớn và đắt tiền.

Câu 7: Mô hình xoáy ốc (Boehm's Spiral Model) thường được áp dụng cho các loại dự án hệ thống thông tin nào sau đây?

- Dự án hệ thống thông tin có sự phân chia rõ ràng.
- Dự án hệ thống thông tin cấp độ nhỏ.
- ✓ Dự án hệ thống thông tin có quy mô lớn, đắt tiền và phức tạp.
- Dự án hệ thống thông tin cấp độ nhỏ và có sự phân chia rõ ràng.

Câu 8: Mô hình tăng trưởng thường được áp dụng cho các loại dự án hệ thống thông tin nào sau đây?

- Dự án hệ thống thông tin có quy mô lớn, đắt tiền và phức tạp.
- Dự án hệ thống thông tin có quy mô lớn, đắt tiền.
- Dự án hệ thống thông tin có mức độ phức tạp và không có sự phân chia rõ ràng.
- ✓ Dự án hệ thống thông tin có sự phân chia rõ ràng.

Câu 9: Mô hình phát triển nhanh gồm những pha nào sau đây?

- Mô hình nghiệp vụ, Mô hình chức năng, Mô hình dữ liệu.
- Mô hình xử lý, Mô hình chức năng, Tạo ứng dụng.
- ✓ Mô hình dữ liệu, Mô hình xử lý, Tạo ứng dụng.
- Mô hình dữ liệu, Mô hình kiểm thử, Mô hình chức năng.

Câu 10: Giai đoạn phân tích chi tiết nhằm thực hiện nhiệm vụ gì?

- Lập kế hoạch thực hiện dự án phát triển hệ thống thông tin.
- ✓ Xác định nguyên nhân thực chất của hệ thống và vạch rõ mục tiêu hệ thống thông tin cần đạt được.
- Chuyển từ mô hình logic sang mô hình vật lý
- Cụ thể hóa hệ thống logic thành hệ thống vật lý.

Câu 11: Hoạt động mua máy chủ, máy tính cá nhân, thiết bị mạng và lắp đặt hệ thống mạng thuộc giai đoạn nào trong vòng đời phát triển hệ thống?

- Chuẩn bị
- Bảo trì
- ✓ Triển khai
- Thiết kế

Câu 12: Chuyển từ hệ thống vật lý hiện có sang hệ thống logic hiện có, các phân tích viên cần thực hiện nhiệm vụ gì?

- ✓ Trừu tượng hóa
- Cụ thể hóa
- Phân biệt hóa
- Tổng hợp hóa

Câu 13: Chuyển từ hệ thống logic mới sang hệ thống vật lý mới, các thiết kế viên cần thực hiện nhiệm vụ gì?

- Phân tích vật lý
- Phân tích logic
- Trừu tượng hóa
- ✓ Cụ thể hóa

Câu 14: Các sản phẩm cụ thể như giao diện người dùng, mẫu báo cáo là sản phẩm cụ thể của giai đoạn nào trong vòng đời phát triển hệ thống?

- Phân tích
- Thiết kế logic
- ✓ Thiết kế vật lý ngoài
- Thiết kế vật lý trong

Câu 15: Phương pháp phân tích thiết kế nào sau đây mà hệ thống bao gồm dữ liệu và xử lý được biểu diễn ở ba mức: Mức quan niệm (Concept); Mức tổ chức (Organization) và Mức tác nghiệp (Physic)?

- Phương pháp phân tích thiết kế có cấu trúc
- ✓ Phương pháp phân tích thiết kế Merise
- Phương pháp phân tích MCX
- Phương pháp phân tích GLACSI

Câu 16: Bước khảo sát chi tiết nhằm mục đích gì?

- Hình thành dự án phát triển hệ thống thông tin.
- Ký kết hợp đồng phát triển hệ thống thông tin
- ✓ Thu thập các thông tin chi tiết của hệ thống phục vụ giai đoạn phân tích.
- Bàn giao hệ thống thông tin thuận lợi

Câu 17: Nghiên cứu các quy trình, các văn bản pháp luật nói chung và nội quy của công ty nói riêng là xác định yêu cầu về mặt nào?

- Yêu cầu về kỹ thuật
- Yêu cầu tổ chức
- ✓ Yêu cầu về quản lý
- Yêu cầu về nghiệp vụ

Câu 18: Câu hỏi: "Anh/Chị có sao chép dữ liệu Anh/Chị cần không?" thuộc loại câu hỏi nào sau đây?

- Câu hỏi True/False
- ✓ Câu hỏi đóng
- Câu hỏi mở
- Câu hỏi về máy tính

Câu 19: Trong việc phân tích thiết kế hệ thống, các thông tin thu được thông qua bảng câu hỏi đặc biệt hữu ích nếu các câu hỏi là

- các câu hỏi loại mở.
- các câu hỏi định tính.
- ✓ các câu hỏi định lượng.
- các câu hỏi ngẫu nhiên.

Câu 20: Nếu muốn biết hành vi, thói quen, kỳ vọng của người sử dụng hệ thống trong hoàn cảnh thực tế thì sử dụng phương pháp thu thập thông tin nào sau đây?

- Phương pháp phỏng vấn.
- ✓ Phương pháp quan sát.
- Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi.
- Phương pháp nghiên cứu tài liệu.

Câu 21: Nếu doanh nghiệp triển khai nghiên cứu trên quy mô lớn, thu thập thông tin với số lượng lớn thì nên sử dụng phương pháp thu thập thông tin nào sau đây?

- Phương pháp quan sát.
- Phương pháp phỏng vấn.
- Phương pháp nghiên cứu tài liệu.
- ✓ Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi.

Câu 22: Câu hỏi: "Anh/Chị đánh giá thế nào về mức độ đạt được của dịch vụ hệ thống?" thuộc loại câu hỏi nào sau đây?

- Câu hỏi về dịch vụ
- Câu hỏi tùy khả năng
- ✓ Câu hỏi đóng
- Câu hỏi mở

Câu 23: Trong khi đang phỏng vấn để thu thập thông tin, nếu người được phỏng vấn có tính hướng tâm mạnh dạn, thứ tự các câu hỏi sẽ là

- ✓ các câu hỏi mở rồi đến câu hỏi đóng.
- các câu hỏi đóng rồi đến câu hỏi mở.
- chỉ có các câu hỏi đóng.
- chuyển sang hình thức thu thập thông tin khác.

Câu 24: Để tìm hiểu quy trình hoạt động của hệ thống hiện tại (hệ thống thực), tìm hiểu cách thức mà tổ chức đang hoạt động; chỉ ra các chỗ hợp lý của hệ thống cần được kế thừa và các chỗ bất hợp lý cần được nghiên cứu khắc phục thì cần thực hiện công việc nào sau đây?

- Khảo sát sơ bộ
- ✓ Khảo sát chi tiết
- Khảo sát bên trong
- Khảo sát bên ngoài

Câu 25: Công việc nào sau đây KHÔNG thuộc vào các công việc sau khảo sát hiện trạng?

- Xử lý sơ bộ kết quả khảo sát
- Tổng hợp kết quả khảo sát
- Hợp thức hóa kết quả khảo sát
- ✓ Kết xuất kết quả khảo sát

Câu 26: Về mặt kỹ thuật, khi sử dụng công nghệ phổ biến và chuẩn hóa sẽ như thế nào?

- Xảy ra rủi ro cao
- ✓ Xảy ra rủi ro thấp
- Khó triển khai
- Khó tương thích

Câu 27: Xác định yêu cầu về quản lý, cụ thể là xác định vấn đề gì?

- Xác định các đơn vị và sơ đồ tổ chức của các đơn vị theo không gian.
- Xác định mối quan hệ giữa các bộ phận bên trong cũng như các mối quan hệ bên ngoài của tổ chức.
- Xác định các đối tượng hợp thành của kế hoạch nghiệp vụ, xác định rõ vấn đề hay cơ hội cần giải quyết.
- ✓ Xác định các quy trình, các văn bản pháp luật nói chung và nội quy của công ty nói riêng.

Câu 28: Hãy đưa ra dự đoán về người được phỏng vấn khi trả lời câu hỏi sau: Người hỏi: Anh có sử dụng doanh số bán hàng mà hệ thống tổng hợp không? Người được phỏng vấn: Có. Tôi đã yêu cầu làm báo cáo về hàng bán trong tuần.

- ✓ Người này không biết dùng máy tính nên không biết máy tính có thể trả lời câu hỏi đó bất cứ khi nào.
- Người này rất giỏi về máy tính
- Người này biết rằng hệ thống có thể đưa ra doanh số bán hàng bằng tiền.
- Người này biết máy tính có thể trả lời câu hỏi đó bất cứ khi nào.

Câu 29: Nếu một dự án hệ thống thông tin có chi phí xây dựng là 1 triệu dollar, doanh thu dự tính của hệ thống mang lại ước lượng trong 5 năm hoạt động là 1.2 triệu dollar. Hỏi dự án hệ thống thông tin này có khả thi không? và nếu khả thi thì khả thi về mặt gì?

- Không khả thi.
- Không khả thi về mặt tài chính.
- Có, khả thi về mặt thời gian (vì trong vòng 5 năm.
- ✓ Có, khả thi về mặt tài chính.

Câu 30: Trong biểu đồ luồng dữ liệu (DFD), một tiến trình (chức năng) được biểu diễn bởi

- ✓ một hình tròn hay một hình ôvan.
- một hình thoi.

- một hình chữ nhật.
- một hình bình hành.

Câu 31: Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về sơ đồ dòng dữ liệu (DFD)?

- DFD có thể chứa tham số về thời gian.
- DFD không cho biết chi tiết về dữ liệu trong các dòng dữ liệu cũng như kho dữ liệu.
- DFD chỉ ra các mối quan hệ giữa các thực thể.
- ✓ DFD là cách thông dụng nhất để cấu trúc các yêu cầu của một hệ thống.

Câu 32: Tên tài liệu trong sơ đồ luồng dữ liệu (DFD) được quy định như thế nào?

- Là một tính từ hoặc một cụm tính từ.
- Là một động từ hoặc một cụm động từ.
- ✓ Là một danh từ hoặc một cụm danh từ.
- Không có quy định nào.

Câu 33: Quy định nào đúng khi xây dựng một DFD?

- ✓ Tên một kho dữ liệu phải là một mệnh đề danh từ.
- Dữ liệu có thể di chuyển trực tiếp từ một kho dữ liệu này đến một kho dữ liệu khác.
- Có thể di chuyển trực tiếp dữ liệu từ một tác nhân đến một kho dữ liệu.
- Có thể di chuyển trực tiếp dữ liệu từ một kho dữ liệu đến một tác nhân.

Câu 34: Loại biểu đồ nhằm diễn tả một quá trình xử lý thông tin ở mức logic, nhằm trả lời câu hỏi "Làm gì?" mà bỏ qua câu hỏi là "Làm như thế nào"... là

- Biểu đồ phân tích.
- ✓ Biểu đồ luồng dữ liệu.
- Biểu đồ tổng quát.
- Biểu đồ thực thể kết hợp.

Câu 35: Trong một biểu đồ của hệ thống thông tin, các mũi tên giữa các khối biểu diễn cái gì?

- Luồng dữ liệu
- ✓ Trình tự tiến trình
- Các tiến trình
- Không là trường hợp nào

Câu 36: Trong biểu đồ dưới đây "QUẢN LÝ CỬA HÀNG" là gì? [https://s3.cloud.cmctelecom.vn/tvu/IT/220239_PhanTichVaThietKeHTTT/Quiz/image001.png]

- ✓ Tiến trình
- Tác nhân
- Nhiệm vụ
- Tài liệu

Câu 37: Sơ đồ ngữ cảnh (CD - Context Diagram) là sơ đồ ở mức nào của sơ đồ luồng dữ liệu (DFD)?

- Sơ đồ ngữ cảnh (CD) và sơ đồ luồng dữ liệu (DFD) là 2 sơ đồ khác nhau, không liên quan đến nhau.
- ✓ Mức cao nhất.
- Mức thấp nhất.
- Mức trung bình.

Câu 38: Kho dữ liệu KHÔNG xuất hiện ở sơ đồ nào sau đây?

- Sơ đồ luồng thông tin (IFD)
- Sơ đồ luồng dữ liệu (DFD)
- ✓ Sơ đồ chức năng kinh doanh (BFD)
- Sơ đồ chức năng kinh doanh (BFD) và sơ đồ luồng dữ liệu (DFD)

Câu 39: Sơ đồ DFD dưới đây có bao nhiêu tác nhân? [https://s3.cloud.cmctelecom.vn/tvu/IT/220239_PhanTichVaThietKeHTTT/Quiz/image002.png]

- 3
- ✓ 4
- 5
- 6

Câu 40: Sơ đồ DFD dưới đây gồm những tác nhân nào? [https://s3.cloud.cmctelecom.vn/tvu/IT/220239_PhanTichVaThietKeHTTT/Quiz/image003.png]

- Thủ quỹ; Ban lãnh đạo.
- Tiền mặt; Tiền gửi.
- Ngân hàng; Thủ quỹ; Tiền mặt; Tiền gửi.
- ✓ Đối tượng, Thủ quỹ; Ban lãnh đạo; Ngân hàng.

Câu 41: Sơ đồ DFD dưới đây ở mức nào? [https://s3.cloud.cmctelecom.vn/tvu/IT/220239_PhanTichVaThietKeHTTT/Quiz/image004.png]

- Mức đỉnh
- Mức 0
- ✓ Mức 1
- Mức tùy chọn

Câu 42: Sơ đồ DFD dưới đây có bao nhiêu tiến trình? [https://s3.cloud.cmctelecom.vn/tvu/IT/220239_PhanTichVaThietKeHTTT/Quiz/image005.png]

- 2
- 3
- ✓ 4
- 5

Câu 43: Sơ đồ DFD dưới đây gồm những tiến trình nào? [https://s3.cloud.cmctelecom.vn/tvu/IT/220239_PhanTichVaThietKeHTTT/Quiz/image004.png]

- Đối tượng; Thủ quỹ; Ngân hàng
- ✓ Thu tiền mặt; Chi tiền mặt; Vay Tiền mặt; Tồn quỹ
- Khách hàng; Ngân hàng; Tiền
- Đề nghị thu tiền; Đề nghị chi tiền; Đề nghị vay tiền

Câu 44: Hãy cho biết tên kho dữ liệu trong sơ đồ luồng dữ liệu DFD dưới đây? [https://s3.cloud.cmctelecom.vn/tvu/IT/220239_PhanTichVaThietKeHTTT/Quiz/image006.png]

- Khách hàng
- ✓ Tập tiền mặt
- Tập tiền gửi
- Tập tiền vay

Câu 45: Thiết kế cơ sở dữ liệu là hoạt động chính nào trong giai đoạn thiết kế hệ thống thông tin?

- Không phải là hoạt động chính.
- ✓ Thiết kế logic
- Thiết kế vật lý ngoài
- Thiết kế vật lý trong

Câu 46: Thiết kế logic KHÔNG tập trung vào các kỹ thuật nào sau đây?

- Thiết kế cơ sở dữ liệu logic.
- Hệ thống xử lý logic.
- Kiểm soát để hệ thống CSDL và hệ thống xử lý phải tạo được đủ các thông tin đầu ra cho quản lý.
- ✓ Thiết kế phần cứng máy tính điện tử (Hardware design).

Câu 47: Có các loại giao diện nào trong hệ thống thông tin?

- Giao diện nhìn thấy; Giao diện không nhìn thấy.
- Giao diện ẩn; Giao diện hiện.
- ✓ Hộp hội thoại; Màn hình nhập dữ liệu; Màn hình báo cáo.
- Giao diện vật lý; Giao diện logic.

Câu 48: Các khung nhập liệu cho phép người sử dụng tiến hành nhập dữ liệu cho hệ thống hay cung cấp thông tin cho việc tìm kiếm dữ liệu là loại giao diện nào sau đây?

- Giao diện đầu ra
- Hộp hội thoại
- ✓ Màn hình nhập dữ liệu
- Màn hình báo cáo

Câu 49: Cách trình bày một tài liệu là giao diện ra thường gồm mấy phần?

- 2
- ✓ 3
- 4
- 5

Câu 50: Hoạt động thiết kế logic bao gồm những công việc nào sau đây?

- ✓ Thiết kế cơ sở dữ liệu (Database Design); Thiết kế xử lý (Process Design); Thiết kế cập nhật (Data update Design).
- Thiết kế phần cứng (Hardware design); Thiết kế giao diện (Interface, reports); Thiết kế thủ tục thủ công (Manual Procedures).
- Thiết kế CSDL trong (Internal Database); Thiết kế phần mềm (Software Design).
- Thiết kế vật lý trong; Thiết kế vật lý ngoài.

Câu 51: Hoạt động thiết kế vật lý ngoài bao gồm những công việc nào sau đây?

- Thiết kế vật lý trong; Thiết kế vật lý ngoài.
- Thiết kế cơ sở dữ liệu (Database Design); Thiết kế xử lý (Process Design); Thiết kế cập nhật (Data update Design).
- ✓ Thiết kế phần cứng (Hardware design); Thiết kế giao diện (Interface, reports); Thiết kế thủ tục thủ công (Manual Procedures).
- Thiết kế CSDL trong (Internal Database); Thiết kế phần mềm (Software Design).

Câu 52: Nguyên tắc nào sau đây KHÔNG đúng với nguyên tắc thiết kế kiến trúc tổng thể của hệ thống thông tin?

- ✓ Thiết kế hệ thống khác hẳn với theo thói quen và kinh nghiệm của người sử dụng.
- Gắn chặt chẽ với các thuật ngữ, dạng thức và các thủ tục đã được dùng.
- Che khuất những bộ phận bên trong của các phần mềm và phần cứng tạo thành hệ thống.
- Cung cấp thông tin tư liệu trên màn hình.

Câu 53: Phần nào trong giao diện ra chứa nội dung cơ bản thường được gom thành nhóm và có mối liên hệ logic với nhau?

- Phần đầu
- ✓ Phần thân
- Phần cuối
- Toàn bộ giao diện ra

Câu 54: Một điểm trên hệ thống thông tin mà tại đó thông tin của hệ thống có khả năng bị truy cập trái phép, bị sửa đổi... gọi là gì?

- Chương trình lỗi
- Phần cứng lỗi
- ✓ Điểm hở
- Điểm chưa hoàn thiện

Câu 55: Thiết kế vật lý ngoài nhằm mục đích gì?

- ✓ Nhằm tối thiểu hóa thời gian người nhập tương tác với hệ thống.
- Sao cho người sử dụng tương tác với hệ thống càng lâu càng tốt.
- Sao cho người sử dụng nhập càng nhiều thông tin vào hệ thống càng tốt.
- Sao cho người sử dụng dùng đến càng nhiều thao tác phức tạp càng tốt.

Câu 56: Thiết kế kiểm soát KHÔNG nhằm mục đích gì?

- Hạn chế các lỗi từ các thông tin thu thập.
- Hạn chế các lỗi do các sự cố kỹ thuật gây ra.
- ✓ Hạn chế người sử dụng tương tác với hệ thống.
- Hạn chế sự thâm nhập trái phép của người trong và ngoài hệ thống.

Câu 57: Mức bảo mật nào sau đây không thuộc các mức thiết kế an toàn, an ninh hệ thống thông tin?

- Bảo mật mức hành chính
- Bảo mật mức hệ điều hành
- Bảo mật mức ứng dụng
- ✓ Bảo mật mức kỹ thuật

Câu 58: Nguyên tắc nào không cần đảm bảo khi thiết kế mạng máy tính?

- Đảm bảo sự tương thích
- Đảm bảo độ tin cậy
- ✓ Đảm bảo dễ sử dụng
- Đảm bảo khả năng mở rộng và nâng cấp

Câu 59: Hệ quản trị cơ sở dữ liệu là gì?

- Là một hệ thống gồm con người, phần cứng, phần mềm để quản trị dữ liệu.
- Là một hệ thống gồm phần cứng và phần mềm để quản lý và khai thác dữ liệu.
- ✓ Là một tập hợp các chương trình phần mềm cho phép tạo ra, duy trì và khai thác các cơ sở dữ liệu.
- Là một nhóm các nhà quản trị cơ sở dữ liệu.

Câu 60: Trường khóa chính là trường tiếng Anh là gì?

- Single Key
- Unique Key
- First Key
- ✓ Primary Key

Câu 61: File giao dịch (transaction file) được thiết kế để phục vụ mục đích gì?

- ✓ Phục vụ việc xử lý nhanh các tình huống có thể xảy ra.
- Phục vụ việc lập báo cáo chiến lược cho tổ chức.

- Phục vụ công tác báo cáo hàng tháng, hàng quý của tổ chức.
- Phục vụ việc lưu trữ dữ liệu lâu dài của tổ chức.

Câu 62: Nội dung nào sau đây KHÔNG phải là ưu điểm của cơ sở dữ liệu?

- Giảm dư thừa, nhất quán và toàn vẹn của dữ liệu.
- Đảm bảo sự độc lập giữa dữ liệu và chương trình ứng dụng.
- ✓ Khả năng xuất hiện mâu thuẫn và không nhất quán dữ liệu.
- Nhiều khung nhìn (multi-view) cho các đối tượng người dùng khác nhau.

Câu 63: Hình ảnh, âm thanh, đoạn phim là kiểu dữ liệu nào?

- Dữ liệu đặc tả
- Dữ liệu có cấu trúc
- ✓ Dữ liệu không có cấu trúc
- Dữ liệu bán cấu trúc

Câu 64: File Baitap.pdf là loại dữ liệu nào?

- Siêu dữ liệu
- Dữ liệu có cấu trúc
- Dữ liệu không có cấu trúc
- ✓ Dữ liệu bán cấu trúc

Câu 65: Chuẩn hóa dữ liệu (Data Normalization) là gì?

- ✓ Là một quá trình chuyển một cấu trúc dữ liệu phức hợp thành các cấu trúc dữ liệu đơn giản.
- Là một quá trình chuyển một cấu trúc dữ liệu đơn giản thành các cấu trúc dữ liệu phức tạp.
- Là một quá trình chuyển một cấu trúc dữ liệu rõ ràng thành các cấu trúc dữ liệu phức tạp.
- Là một quá trình chuyển một cấu trúc dữ liệu rõ ràng thành các cấu trúc dữ liệu đơn giản.

Câu 66: Một lược đồ quan hệ như thế nào được gọi là ở dạng chuẩn 1 (1NF - First Normalized Format)?

- Mọi thuộc tính của nó là thuộc tính kép.
- Mọi thuộc tính của nó là thuộc tính chứa nhiều giá trị.
- Mọi thuộc tính của nó là thuộc tính đa trị
- ✓ Mọi thuộc tính của nó là thuộc tính đơn.

Câu 67: Có quan hệ sau: NHANVIEN(Mã NV , Họ tên, Ngày Sinh, Mã Đơn vị). Mã NV đóng vai trò gì trong quan hệ?

- Bảng dữ liệu
- ✓ Khóa chính
- Khóa ngoại

- Thực thể

Câu 68: Có 2 quan hệ sau: NHANVIEN(Mã NV , Họ tên, Ngày Sinh, Mã Đơn vị). DONVI(Mã đơn vị , Tên đơn vị) Mã Đơn vị đóng vai trò gì trong quan hệ NHANVIEN?

- Kiểm tra dữ liệu nhập
- Kiểm tra dữ liệu xuất
- Khóa chính
- ✓ Khóa ngoại

Câu 69: Lược đồ quan hệ SINHVIEN dưới đây không phải ở dạng chuẩn 1NF, vì sao? SINHVIEN(MSSV , HTEN, QQUN, SOTHICH)

- Không có thuộc tính khóa chính.
- Không có thuộc tính khóa ngoại
- Tất cả các thuộc tính đều là thuộc tính đơn
- ✓ Có chứa thuộc tính không phải thuộc tính đơn.

Câu 70: Cho bài toán: Một công ty có nhiều cửa hàng. Các cửa hàng nhận hàng hóa trực tiếp từ nhà cung cấp, rồi bán trực tiếp cho khách hàng. Công ty có một số trung tâm bảo hành; nhân viên bảo hành chịu trách nhiệm bảo hành cho một số lượng khách hàng. Có bao nhiêu thực thể trong bài toán quản lý trên?

- 4
- 5
- ✓ 6
- 7

Câu 71: Cho bài toán: Một công ty có nhiều cửa hàng. Các cửa hàng nhận hàng hóa trực tiếp từ nhà cung cấp, rồi bán trực tiếp cho khách hàng. Công ty có một số trung tâm bảo hành; nhân viên bảo hành chịu trách nhiệm bảo hành cho một số lượng khách hàng. Nhóm nào sau đây liệt kê đầy đủ các thuộc tính của bài toán quản lý trên?

- Cửa hàng; hàng hóa; bán hàng; trung tâm; trách nhiệm bảo hành.
- Nhà cung cấp; khách hàng; hàng hóa; nhân viên.
- Nhà cung cấp; khách hàng; nhân viên.
- ✓ Cửa hàng; hàng hóa; nhà cung cấp; khách hàng; trung tâm bảo hành; nhân viên.

Câu 72: Xác định mức độ quan hệ giữa thực thể PHÒNG CÔNG TÁC và thực thể TRƯỞNG PHÒNG? Một PHÒNG CÔNG TÁC được lãnh đạo bởi một TRƯỞNG PHÒNG

- ✓ Là mối quan hệ Một – Một
- Là mối quan hệ Một – Nhiều
- Là mối quan hệ Nhiều – Một
- Là mối quan hệ Nhiều – Nhiều

Câu 73: Đối tượng trong phân tích, thiết kế hướng đối tượng là gì?

- Khái niệm mô tả các hành động diễn ra trong thế giới thực.

- Khái niệm mô tả sự tương tác giữa các sự vật trong thế giới thực.
- ✓ Khái niệm mô tả các sự vật/thực thể trong thế giới thực.
- Khái niệm mô tả các sự cạnh tranh trong thế giới thực.

Câu 74: Lớp trong phân tích, thiết kế hướng đối tượng

- ✓ là khái niệm dùng để mô tả một tập hợp các đối tượng.
- là khái niệm mô tả tập hợp các hành động diễn ra trong thế giới thực.
- là khái niệm mô tả sự tương tác giữa các sự vật trong thế giới thực.
- là khái niệm mô tả các sự vật/thực thể trong thế giới thực.

Câu 75: Trong phương pháp hướng đối tượng, kế thừa là gì?

- Là một cách tổ chức các thành phần, phần tử trong hệ thống.
- ✓ Là một lớp có thể có sử dụng lại các thuộc tính và phương thức của một hoặc nhiều lớp khác.
- Là hoạt động lặp đi lặp lại trong quá trình phân tích.
- Là hoạt động lặp đi lặp lại trong quá trình thiết kế.

Câu 76: Các hành động "chọn hàng, tính tiền,..." thuộc nhóm chức năng nào sau đây của hệ thống?

- ✓ Chức năng hiển
- Chức năng ẩn
- Chức năng tùy chọn
- Chức năng công khai

Câu 77: Mục tiêu của Uses Case là

- mô tả tập các hoạt động của hệ thống theo quan điểm của các thực thể.
- mô tả tập các hoạt động của hệ thống theo quan điểm của nhà quản lý.
- ✓ mô tả tập các hoạt động của hệ thống theo quan điểm của các tác nhân.
- mô tả tập các hoạt động của hệ thống theo quan điểm của nhà đầu tư.

Câu 78: Uses Case mô tả về mặt nào của hệ thống?

- Kỹ thuật
- ✓ Chức năng
- Tài chính
- Nhân sự

Câu 79: "Một chiếc xe máy: màu xanh, 110 cm³, Dream, 12000km,...". Trong ngữ cảnh mô tả yêu cầu của phương pháp phân tích, thiết kế hướng đối tượng thì "Xe máy" gọi là gì?

- ✓ Đối tượng
- Lớp
- Gói

- Kế thừa

Câu 80: Liên kết dưới đây là liên kết gì? [https://s3.cloud.cmctelecom.vn/tvu/IT/220239_PhanTichVaThietKeHTTT/Quiz/image008.png]

- Liên kết giữa các lớp
- ✓ Liên kết giữa các đối tượng
- Liên kết giữa các hành vi
- Liên kết của việc học

Câu 81: Phát biểu nào sau đây về "gói" (package) là đúng?

- Nhiều lớp có thể được kết hợp với nhau để trở thành một gói
- Nhiều gói có thể được kết hợp với nhau để trở thành một lớp.
- ✓ Nhiều gói có thể được kết hợp với nhau để trở thành một hệ thống con.
- Nhiều hệ thống con có thể được kết hợp với nhau để trở thành một gói.

Câu 82: Trong phân tích thiết kế hướng đối tượng, ký pháp nào được sử dụng để biểu diễn hệ thống?

- Hình tròn
- Hình thang
- ✓ Hình chữ nhật
- Hình thoi

Câu 83: Trong mô hình Uses Case dưới đây, có bao nhiêu tác nhân? [https://s3.cloud.cmctelecom.vn/tvu/IT/220239_PhanTichVaThietKeHTTT/Quiz/image010.png]

- 3
- ✓ 4
- 5
- 6

Câu 84: "Một chiếc xe máy: màu xanh, 110 cm³, Dream, 12000km,...". Trong đó "màu xanh, 110 cm³, Dream, 12000km,..." là tính chất nào của đối tượng "Xe máy"?

- Kế thừa
- ✓ Trạng thái
- Hành vi
- Định danh

Câu 85: Trong biểu đồ Uses Case dưới đây [https://s3.cloud.cmctelecom.vn/tvu/IT/220239_PhanTichVaThietKeHTTT/Quiz/image011.png] "Rút tiền mặt" đóng vai trò là thành phần nào sau đây?

- Actor
- Tác nhân
- ✓ Uses Case
- Hệ thống

Câu 86: Trong biểu đồ Uses Case dưới đây [https://s3.cloud.cmctelecom.vn/tvu/IT/220239_PhanTichVaThietKeHTTT/Quiz/image012.png] "Khách hàng, Nhân viên ngân hàng" đóng vai trò là thành phần nào sau đây?

- ✓ Actor
- Đối tác
- Uses Case
- Hệ thống

Câu 87: Trong mô hình Uses Case dưới đây, có những tác nhân nào? [https://s3.cloud.cmctelecom.vn/tvu/IT/220239_PhanTichVaThietKeHTTT/Quiz/image013.png]

- Pay by Credit; Pay by Check; Pay by Cash; Cash Out.
- Bộ phận kiểm duyệt thẻ, Bộ phận kiểm duyệt Séc
- Khách hàng; Người bán.
- ✓ Bộ phận kiểm duyệt thẻ, Bộ phận kiểm duyệt Séc, Khách hàng; Người bán.

Câu 88: Chọn phương án đúng nhất về khái niệm hệ thống?

- ✓ Hệ thống là một tập hợp có tổ chức gồm nhiều phần tử có các mối quan hệ ràng buộc lẫn nhau và cùng hoạt động hướng tới một mục tiêu chung.
- Hệ thống là các mối quan hệ ràng buộc lẫn nhau, không thuộc một tổ chức gồm nhiều phần tử và không hoạt động hướng tới một mục tiêu chung.
- Hệ thống là một mục tiêu chung nhưng không có các mối quan hệ ràng buộc lẫn nhau.
- Hệ thống là một tập hợp có tổ chức gồm nhiều phần tử không có quan hệ lẫn nhau.

Câu 89: Mô hình phát triển hệ thống thông tin nào sau đây chú trọng vào sự tiến triển logic của các bước được thực hiện?

- Mô hình bản mẫu
- ✓ Mô hình thác nước
- Mô hình tăng trưởng
- Mô hình phát triển nhanh

Câu 90: Giai đoạn nào trong chu kỳ phát triển hệ thống thông tin chuyển từ hệ thống logic mới sang hệ thống vật lý mới?

- Phân tích
- ✓ Thiết kế
- Lập trình
- Kiểm thử

Câu 91: Với một dự án hệ thống thông tin cấp độ nhỏ thì nên sử dụng mô hình phát triển hệ thống thông tin nào sau đây?

- Mô hình thác nước
- Mô hình xoắn ốc

- Mô hình phát triển nhanh
- ✓ Mô hình bản mẫu

Câu 92: Các hệ thống: trợ giúp ra quyết định – DSS; khai phá dữ liệu; tri thức kinh doanh thuộc nhóm hệ thống thông tin nào sau đây?

- Hệ thống thông tin hỗ trợ hoạt động chiến lược.
- Hệ thống thông tin hỗ trợ hoạt động chiến thuật.
- Hệ thống thông tin hỗ trợ hoạt động tác nghiệp.
- ✓ Hệ thống thông tin hỗ trợ hoạt động quản lý.

Câu 93: Bước khảo sát sơ bộ nhằm mục đích gì?

- Tiến hành nghiên cứu mục tiêu của tổ chức.
- ✓ Hình thành dự án phát triển hệ thống thông tin.
- Chỉ ra các chỗ hợp lý của hệ thống cần được kế thừa.
- Chỉ ra các bất hợp lý cần được nghiên cứu khắc phục.

Câu 94: "Một doanh nghiệp gồm Ban giám đốc (3 người) với 5 phòng ban phụ trách 5 mảng: nhân sự; tài chính – kế toán; kinh doanh; R&D; sản xuất". Đây là công việc xác định yêu cầu nào?

- ✓ Yêu cầu về tổ chức
- Yêu cầu về quản lý
- Yêu cầu về nghiệp vụ
- Yêu cầu về kinh doanh

Câu 95: Phương pháp thu thập dữ liệu nào sau đây là phương pháp nghiên cứu định tính?

- Không có phương pháp thu thập dữ liệu nào là phương pháp nghiên cứu định tính.
- Bất cứ phương pháp thu thập dữ liệu nào cũng là phương pháp nghiên cứu định tính.
- ✓ Phương pháp quan sát.
- Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi.

Câu 96: Trong khi đang phỏng vấn để thu thập thông tin, nếu người được phỏng vấn có tính hướng tâm rụt rè, thứ tự các câu hỏi sẽ là

- ✓ các câu hỏi đóng rồi đến câu hỏi mở.
- các câu hỏi mở rồi đến câu hỏi đóng.
- chỉ có các câu hỏi mở.
- dừng cuộc phỏng vấn, không thực hiện tiếp.

Câu 97: Trong việc phân tích thiết kế hệ thống, các thông tin thu được thông qua bảng câu hỏi có những điểm hạn chế là

- loại đóng.
- các câu hỏi định lượng.
- ✓ loại mở.

- cả câu hỏi loại đóng và câu hỏi định lượng.

Câu 98: Để tiến hành tiếp cận tổ chức một cách khoa học, phương pháp tiếp cận nào được sử dụng?

- Tiếp cận từ trong ra hoặc tiếp cận từ ngoài vào;
- ✓ Tiếp cận từ trên xuống hoặc tiếp cận từ dưới lên;
- Tiếp cận từ trong ra hoặc tiếp cận từ dưới lên.
- Tiếp cận từ ngoài vào hoặc tiếp cận từ trên xuống.

Câu 99: Mô hình chức năng kinh doanh BFD. BFD viết tắt của cụm từ tiếng Anh nào sau đây?

- Business Flow Data
- ✓ Business Function Diagram
- Business Flow Diagram
- Business Function Data

Câu 100: Sơ đồ ngữ cảnh (CD – Context Diagram) có bao nhiêu tiến trình?

- Số lượng tiến trình phụ thuộc vào từng ngữ cảnh.
- ✓ Chỉ có duy nhất 1 tiến trình.
- Có ít nhất 2 tiến trình.
- Không có tiến trình nào.

Câu 101: Mô hình chức năng của hệ thống (BFD) cho biết

- ✓ hệ thống thực hiện những công việc gì.
- mô hình dữ liệu của hệ thống.
- quá trình xử lý của hệ thống.
- quá trình thiết kế của hệ thống.

Câu 102: Trong biểu đồ dưới đây, LÃNH ĐẠO, KHÁCH HÀNG, NHÀ CUNG CẤP được gọi là gì? [https://s3.cloud.cmctelecom.vn/tvu/IT/220239_PhanTichVaThietKeHTTT/Quiz/image001.png]

- Chức năng
- Tiến trình
- ✓ Tác nhân
- Cá nhân, tổ chức

Câu 103: Trong sơ đồ ngữ cảnh (CD), kho dữ liệu xuất hiện như thế nào?

- ✓ Không xuất hiện.
- Xuất hiện duy nhất 1 lần.
- Xuất hiện ít nhất 2 lần.
- Xuất hiện nhiều lần.

Câu 104: Hoạt động nào sau đây KHÔNG phải của giai đoạn thiết kế hệ thống thông tin?

- Thiết kế logic
- Thiết kế vật lý ngoài
- Thiết kế vật lý trong
- ✓ Thiết kế vật lý mở

Câu 105: Thiết kế môi trường giao tiếp giữa người sử dụng và hệ thống máy tính gọi là gì?

- Thiết kế logic
- Thiết kế kiến trúc
- Thiết kế màn hình
- ✓ Thiết kế giao diện tương tác người-máy

Câu 106: Các biểu mẫu hiển thị các thông tin được thu thập và tổng hợp theo yêu cầu của người sử dụng là loại giao diện nào sau đây?

- Hộp hội thoại
- Màn hình nhập dữ liệu
- ✓ Màn hình báo cáo
- Form tài liệu

Câu 107: Thiết kế an toàn, an ninh hệ thống gồm bao nhiêu mức?

- 3
- ✓ 4
- 5
- 6

Câu 108: Hoạt động thiết kế vật lý trong bao gồm những công việc nào sau đây?

- ✓ Thiết kế CSDL trong (Internal Database); Thiết kế phần mềm (Software Design).
- Thiết kế vật lý trong; Thiết kế vật lý ngoài.
- Thiết kế cơ sở dữ liệu (Database Design); Thiết kế xử lý (Process Design); Thiết kế cập nhật (Data update Design).
- Thiết kế phần cứng (Hardware design); Thiết kế giao diện (Interface, reports); Thiết kế thủ tục thủ công (Manual Procedures).

Câu 109: Có loại vật mang tin chính nào?

- ✓ Giấy, màn hình, audio, các vật mang tin từ tính và quang tính
- Đĩa cứng, đĩa mềm, đĩa quang
- Ổ cứng máy tính và điện toán đám mây (Cloud Computing)
- Báo cáo, bản ghi, phần cứng, phần mềm

Câu 110: Khi gặp quan hệ nhiều - nhiều, thường thực hiện

- ✓ tách thành hai quan hệ một - nhiều.
- gộp hai tập thực thể thành một tập thực thể.
- xóa đi một quan hệ.
- tách thành hai quan hệ một - một.

Câu 111: Trong cơ sở dữ liệu ngoài trường khóa chính (Primary key) thì còn khóa nào sau đây?

- Chỉ có khóa chính không bao giờ có khóa nào khác.
- Ngoài trường khóa chính (Primary Key) thì còn trường khóa phụ (Secondary Key).
- ✓ Khóa ngoại (Foreign Key)
- Khóa bổ sung (Additional Key)

Câu 112: Các chữ số, ngày tháng, chuỗi ký tự là kiểu dữ liệu nào?

- ✓ Dữ liệu có cấu trúc
- Dữ liệu không có cấu trúc
- Dữ liệu bán cấu trúc
- Siêu dữ liệu

Câu 113: Đặc trưng của một mô hình dữ liệu là gì?

- Người sử dụng có quyền truy cập tại mọi lúc, mọi nơi.
- ✓ Tính ổn định, tính đơn giản, cần phải kiểm tra dư thừa, đối xứng và có cơ sở lý thuyết vững chắc.
- Biểu diễn dữ liệu đơn giản và không cấu trúc.
- Mô hình dữ liệu đơn giản.

Câu 114: File giao dịch (transaction file) là loại file gì?

- File giao dịch (transaction file) là file dữ liệu cố định, lâu dài, không thay đổi phục vụ cho các hoạt động hằng ngày của tổ chức.
- File giao dịch (transaction file) là file dữ liệu cố định phục vụ công tác báo cáo hàng tháng, hàng quý của tổ chức.
- ✓ File giao dịch (transaction file) là file dữ liệu tạm thời phục vụ cho các hoạt động hằng ngày của tổ chức.
- File giao dịch (transaction file) là file dữ liệu cố định, lâu dài, không thay đổi.

Câu 115: Mối quan hệ giữa NHANVIEN và DONVI trong 2 quan hệ sau: NHANVIEN(Mã NV , Họ tên, Ngày Sinh, Mã Đơn vị). DONVI(Mã đơn vị , Tên đơn vị) có chứa quan hệ gì?

- Quan hệ 1-1
- ✓ Quan hệ 1-N
- Quan hệ N-N
- Quan hệ N-M

Câu 116: Kiểm thử hộp trắng là gì?

- Là giai đoạn thử nghiệm lâm sàng.

- ✓ Là giai đoạn thử nghiệm đơn vị.
- Là giai đoạn thử nghiệm chiến lược thực thể.
- Không có khâu kiểm định hộp trắng.

Câu 117: Gói trong phân tích, thiết kế hướng đối tượng là gì?

- Là khái niệm dùng để mô tả một tập hợp các đối tượng.
- Là khái niệm mô tả sự tương tác giữa các sự vật trong thế giới thực.
- Là khái niệm mô tả các sự vật/thực thể trong thế giới thực.
- ✓ Là một cách tổ chức các thành phần, phần tử trong hệ thống thành các nhóm.

Câu 118: Các hành động "cập nhật dữ liệu, tồn kho..." thuộc nhóm chức năng nào sau đây của hệ thống?

- Chức năng hiển
- ✓ Chức năng ẩn
- Chức năng tùy chọn
- Chức năng công khai

Câu 119: Kiểm thử đơn vị độc lập cần chọn người như thế nào thực hiện là tốt nhất?

- Giám đốc đơn vị.
- Chủ nhiệm dự án
- Người viết code trực tiếp.
- ✓ Người không có liên quan trực tiếp đến việc viết code.

Câu 120: Liên kết dưới đây là liên kết gì? [https://s3.cloud.cmctelecom.vn/tvu/IT/220239_PhanTichVaThietKeHTTT/Quiz/image009.png]

- ✓ Liên kết giữa các lớp
- Liên kết giữa các đối tượng
- Liên kết giữa các hành vi
- Liên kết của việc học